

Số: 205 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 937/TTr-SGDĐT ngày 10/10/2024, Báo cáo số 1008/BC-SGDĐT ngày 04/11/2024 và ý kiến thống nhất của tập thể UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 15/11/2024, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

- Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách "3. *Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...*";

- Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam;

- Bản Ghi nhớ giữa UBND tỉnh Quảng Ngãi nước CHXHCN Việt Nam và Chính quyền tỉnh Champasak nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giai đoạn 2021-2025; Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Công tác hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực giữa tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh nước CHDCND Lào đã đạt được nhiều kết quả tốt đẹp với số lượng và chất lượng ngày càng được nâng cao; góp phần hỗ trợ các tỉnh bạn xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong tình hình mới. Đồng thời, góp phần tăng cường, thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh của nước CHDCND Lào nói riêng và giữa hai nước Việt Nam - Lào nói chung.

Tuy nhiên, cơ sở pháp lý để hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập tại Quảng Ngãi hiện không còn phù hợp.

Để tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào theo đúng quy định, phù hợp với thực tiễn của địa phương và đạt chất lượng, hiệu quả tốt nhất;

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai xây dựng hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập theo Chương trình hợp tác với tỉnh Quảng Ngãi.

Để có cơ sở pháp lý thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập theo Chương trình hợp tác với tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định, phù hợp với thực tiễn của địa phương và đạt chất lượng, hiệu quả, thì việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Đảm bảo tính pháp lý để triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước CHDCND Lào với tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quan điểm

- Việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

- Xây dựng mức chi của từng nội dung hỗ trợ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đảm bảo nguồn lực để các cơ quan

quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục, các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan thực hiện các chính sách trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lưu học sinh và cán bộ nước nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (sau đây viết tắt là lưu học sinh Lào) sang Việt Nam học tập tại tỉnh Quảng Ngãi theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

- Lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập tại tỉnh Quảng Ngãi theo các hệ đào tạo dài hạn có thời gian đào tạo từ 12 tháng trở lên như cao đẳng, đại học và khoá bồi dưỡng Tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các hệ này.

- Lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập tại tỉnh Quảng Ngãi theo hệ đào tạo ngắn hạn có thời gian đào tạo dưới 12 tháng như các khoá tập huấn, bồi dưỡng.

- Các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (viết tắt là cơ sở đào tạo) và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Tên gọi của chính sách

“Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi”

2. Mục tiêu của chính sách

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào sang Việt Nam học tập tại tỉnh Quảng Ngãi theo Chương trình hợp tác với tỉnh Quảng Ngãi; tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện chính sách theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Nội dung của chính sách

3.1 Nội dung và phương thức hỗ trợ

3.1.1. Hỗ trợ đào tạo

a) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ học phí; chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu, khảo sát thực tế cho các lớp ngắn hạn (nếu có);

- Hỗ trợ chỗ ở;

- Hỗ trợ khám bệnh tổng thể đầu khóa học; khám bệnh tổng thể định kỳ hàng năm; bảo hiểm y tế; hỗ trợ nhân ngày Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh Lào, Tết cổ truyền Việt Nam và Tết cổ truyền Lào;

- Hỗ trợ trang thiết bị phục vụ thực hành; chi phí tham quan; chi phí làm hồ sơ thủ tục nhập học, tổng kết, kết thúc khóa học và bảo vệ luận văn tốt nghiệp; chi phí gia hạn thi thực trong trường hợp thời gian thi thực được cấp ngắn hơn thời gian khóa học; tặng phẩm, khen thưởng; đón và tiễn lưu học sinh đi và về tại sân bay quốc tế Việt Nam;

- Hỗ trợ các hoạt động văn hóa, thể thao và các hoạt động khác.

b) Phương thức hỗ trợ: Ngân sách Nhà nước cấp cho cơ sở đào tạo để thực hiện các nội dung hỗ trợ.

3.1.2 Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ kinh phí để trang bị các vật dụng cá nhân cần thiết ban đầu như chăn, màn, ga, gối, chậu rửa, quần áo và các vật dụng cần thiết khác; được cấp một lần cho một lưu học sinh để sử dụng trong cả khóa học;

- Lưu học sinh Lào đã được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu khi sang học Tiếng Việt trước khi vào các bậc học thì sẽ không được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu khi vào bậc học chính thức.

b) Phương thức hỗ trợ: Ngân sách Nhà nước cấp qua các cơ sở đào tạo để chi trả trực tiếp cho lưu học sinh Lào.

3.1.3 Hỗ trợ chi phí sinh hoạt

a) Nội dung hỗ trợ: Tiền ăn, tiền tiêu vặt, học phẩm và các chi phí cá nhân khác.

b) Phương thức hỗ trợ: Ngân sách Nhà nước cấp qua các cơ sở đào tạo để chi trả trực tiếp cho lưu học sinh Lào.

3.1.4 Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí một lượt đi khi sang nhập học và một lượt về khi hoàn thành khoá học.

b) Phương thức hỗ trợ: Ngân sách Nhà nước cấp qua các cơ sở đào tạo để chi trả trực tiếp cho lưu học sinh Lào.

3.2 Mức hỗ trợ

STT	Nội dung	Mức hỗ trợ
1	Hỗ trợ đào tạo	
-	Hệ đào tạo ngắn hạn	7.150.000đồng/người/tháng

-	Hệ đào tạo dài hạn	3.350.000đồng/người/tháng
2	Hỗ trợ trang cấp ban đầu	
-	Hệ đào tạo ngắn hạn	4.650.000đồng/người/khóa
-	Hệ đào tạo dài hạn	5.800.000đồng/người/khóa
3	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	
-	Hệ đào tạo ngắn hạn	6.750.000đồng/người/tháng
-	Hệ đào tạo dài hạn	4.750.000đồng/người/tháng
4	Hỗ trợ chi phí đi lại	
-	Hệ đào tạo ngắn hạn	1.500.000đồng/người/lượt
-	Hệ đào tạo dài hạn	1.500.000đồng/người/lượt

Đối với hệ đào tạo ngắn hạn có thời gian đào tạo từ 15 ngày đến 30 ngày thì mức hỗ trợ bằng mức hỗ trợ đối với hệ đào tạo ngắn hạn có thời gian đào tạo 01 tháng.

Đối với hệ đào tạo ngắn hạn có thời gian đào tạo dưới 15 ngày thì mức hỗ trợ (trừ mức hỗ trợ chi phí sinh hoạt) bằng mức hỗ trợ đối với hệ đào tạo ngắn hạn có thời gian đào tạo 01 tháng, riêng mức hỗ trợ chi phí sinh hoạt là 3.375.000 đồng/người.

4. Giải pháp thực hiện

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng dự toán kinh phí, chi, thanh quyết toán đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nội dung quy định tại Nghị quyết lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, gửi Sở Tài chính thẩm định để tham mưu, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét thông qua trong quý I năm 2025.

(Xin gửi kèm theo:

- Đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết;
- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;
- Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến;
- Báo cáo thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết của Sở Tư pháp;

- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.)

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp, Ngoại vụ,
- Trường ĐH Phạm Văn Đồng;
- VPUB: CVP, PCVP (VX), KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.thiên725

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền